

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2025/HSST
Ngày 17 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuấn
2. Ông Vũ Minh Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Hải Lan - Thư ký tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lò Kim Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2025/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Tấn Kin S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 20/11/1986 tại xã M, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Tự do; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Con ông Tấn Phù Vắn (đã chết) và bà Tấn Lở M. Bị cáo có vợ là Chảo San Mây, bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2016. Bị cáo Tấn Kin S được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/04/2025 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Tấn Kin S: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (có mặt).

Người bị hại: Ông Tấn Phù T – Sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Xuân Tuyền – sinh năm 1993 Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt)

Những người làm chứng:

1. Chị Chảo Mùi M - sinh năm 1989
Địa chỉ: thôn S, xã B, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).
2. Bà Tần Lở M – sinh năm 1962
Địa chỉ: thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).
3. Bà Lý San B – sinh năm 1967
Địa chỉ: : thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Tần Kin S với gia đình Tần Phù T là hàng xóm ở tại thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai nhà Tần Kin S ở phía đằng sau nhà ông Tần Phù T phải đi qua sân nhà ông Tần Phù T mới vào được nhà Tần Kin S. Khoảng đầu tháng 7/2025, do gia đình Tần Kin S nuôi lợn con thả rông nên bà Tần Lở M là mẹ của Tần Kin S đã dùng 03 tấm pro-xi-măng cũ ghép với nhau thành hàng rào kín lối đi để tránh lợn con nhà mình chạy sang phá nhà ông Tần Phù T. Buổi tối hàng ngày, bà Tần Lở M sẽ tháo 02 tấm pro-xi-măng ra, chỉ để lại 01 tấm ở sát hàng rào bằng vầu của nhà ông Tần Phù T nhằm tạo lối đi lại cho người và phương tiện.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 17/7/2025, sau khi đi ăn cưới về, Tần Kin S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB-173.63, chở sau là Chảo Mùi M đi qua sân nhà ông Tần Phù T để về nhà mình. Nhìn thấy 01 tấm pro-xi-măng do bà Tần Lở M chắn lối đi nên đã xuống xe nhấc tấm pro-xi-măng lên và vứt vào góc sân gần chân hàng rào bằng vầu của gia đình ông Tần Phù T, làm tấm pro-xi-măng vỡ thành nhiều mảnh. Nghe thấy tiếng động, bà Tần Lở M từ trong nhà chạy ra hỏi Tần Kin S vì sao ném vỡ tấm lợp dùng làm hàng rào nhưng Tần Kin S không trả lời. Cùng lúc, ông Tần Phù T từ trong nhà mình chạy ra nói Tần Kin S đừng có ném ngói làm hỏng hàng rào nhà mình. Do Tần Kin S đã uống rượu ở đám cưới, Tần Phù T cũng đã uống rượu, nên sau khi Tần Kin S trả lời ông Tần Phù T thì hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến cãi, chửi lẫn nhau. Trong lúc tức giận, Tần Kin S dùng tay đẩy ông Tần Phù T ngã vào hàng rào bằng vầu nhà ông Tần Phù T rồi dùng tay kéo ông Tần Phù T dậy, kéo xoay lại vào phía trong. Khi bị ngã vào hàng rào bằng vầu, ông Tần Phù T bị đau nên kêu, vợ ông Tần Phù T là bà Lý San B từ trong nhà, đầu đội 01 đèn pin chạy ra xem. Tần Kin S và Tần Phù T đứng cách nhau khoảng 40cm, tiếp tục dùng tay giằng co, xô đẩy lẫn nhau. Tần Kin S dùng tay phải đẩy vào ngực ông Tần Phù T, khiến ông Tần Phù T ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền sân xi măng bất tỉnh, Tần Kin S tưởng ông Tần Phù T giả vờ nên đã dùng tay phải nắm cổ tay phải của ông Tần Phù T để kéo ông Tần Phù T ngồi dậy nhưng lúc này thân người của Tần Phù T mềm, đầu

nghiêng sang bên trái và cách nền sân khoảng 60-70cm. Nhận thấy, Tẩn Phù T bị ngất, Tẩn Kin S thả tay khiến ông Tẩn Phù T đập người và đầu xuống nền xi măng lần thứ hai, rồi đi về nhà. Khoảng 15 phút sau, Tẩn Kin S đi ra thì thấy Tẩn Phù T đã tỉnh lại, chỉ bị thương xây xước ở tay phải, ngoài ra không có thương tích nào khác và đang được bà Lý San B, chị Chảo Mùi M dìu vào nhà nên Tẩn Kin S đi về ngủ. Khoảng 08 giờ 00 ngày 18/7/2025, ông Tẩn Phù T kêu đau đầu, chóng mặt, buồn nôn nên Tẩn Kin S cùng gia đình ông Tẩn Phù T đưa ông Tẩn Phù T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa số 02 tỉnh Lào Cai đến ngày 25/8/2025 ra viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành tiến hành giám định tỷ lệ thương tích của ông Tẩn Phù T. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 161 ngày 11/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận:

“- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tẩn Phù T tại thời điểm giám định là: 59% (năm mươi chín phần trăm).

- Cơ chế chấn thương vùng đầu là do chấn thương trực tiếp với vật tày. Lực tác động trực tiếp vào vùng trán trái gây ra vỡ xương trán trái, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu nhu mô và dập não thùy trán trái.”

Về vật chứng: không

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án bị hại Tẩn Kin S đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) bị hại Tẩn Phù T yêu cầu bị cáo Tẩn Kin S còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Ngày 18/11/2025 bị hại Tẩn Phù T và bị cáo Tẩn Kin S đã thỏa thuận thống nhất các khoản bồi thường là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) bị hại Tẩn Phù T đã nhận đủ số tiền bồi thường. Ngày 15/12/2015 Tòa án khu vực 7 – Lào Cai nhận được đơn xin rút toàn bộ yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự của bị hại, không yêu cầu bị cáo Tẩn Kin S phải bồi thường gì cho bị hại về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tẩn Kin S.

Cáo trạng số 04/CT-VKSKV7 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, truy tố bị cáo Tẩn Kin S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tẩn Kin S phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tần Kin S đã khắc phục hậu quả tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Tần Phù T, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xét không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

Tuyên án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần Kin S.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Tần Kin S là bà Nguyễn Thị Hương Thủy trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Nhưng phân tích đánh giá về nhân thân của vị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số, với độ tuổi còn trẻ, gia đình thuộc hộ nghèo, không có trình độ phổ thông, hiểu biết, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên có hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến sức khỏe của người khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Về án phí: Bị cáo Tần Kin S thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo số 195/GCN- HN- CN của UBND xã M, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần Kin S.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Tần Phù T là ông Nguyễn Xuân Tuyền trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo Tần Kin S và bị hại Tần Phù T hai bên đã xảy ra cãi chửi nhau dẫn đến bị cáo Tần Kin S đã đẩy ông Tần Phù T ngã vào hàng rào bằng vầu, Tần Kin S kéo ông Tần Phù T đứng dậy cách nhau khoảng 40cm lại tiếp tục giằng co xô đẩy nhau, Tần Kin S dùng tay phải đẩy vào ngực ông Tần Phù T khiến ông Tần Phù T ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền sân xi măng, sau đó tiếp tục dùng tay phải nắm lấy cổ tay phải của ông Tần Phù T kéo ông Tần Phù T ngồi dậy, thấy thân người ông Tần Phù T mềm, đầu gheo sang bên trái nên đã thả tay ra khiến ông Tần Phù T ngã ra sau đầu bên trái đập xuống nền xi măng lần hai, gây thương tích cho ông Tần Phù T hậu quả là chấn thương sọ não hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/7/2025 bị cáo Tần Kin S đã có hành vi dùng tay đẩy khiến ông Tần Phù T ngã ngửa ra sau đập đầu xuống nền sân xi măng hai lần. Mức tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 59% (Năm mươi chín phần trăm). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại nhưng bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật, có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Tần Kin S mức án từ 03 (Ba) năm 09 (Chín) đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng thì mức đề nghị của Viện kiểm sát là chưa phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có một phần lỗi

của bị hại, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) bị hại Tẩn Phù T yêu cầu bị cáo Tẩn Kín S còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Ngày 18/11/2025 bị hại Tẩn Phù T và Tẩn Kín S đã thỏa thuận thống nhất các khoản bồi thường là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) bị hại Tẩn Phù T đã nhận đủ số tiền bồi thường và đơn xin rút yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo Tẩn Kín S phải bồi thường gì cho bị hại về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tẩn Kín S. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo Tẩn Kín S thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo số: 195/GCN- HN- CN của UBND xã M, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì vậy Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tẩn Kín S theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tẩn Kín S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Tẩn Kín S 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Tẩn Kín S được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị bại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKS khu vực 7- Lào Cai ;
- CQCSĐTCATỉnh LC;
- Bị cáo (1); NBC (2);
- Bị hại (1)
- Phòng PV 06 – CAT;
- Trại tạm giam số 1 – CAT;
- Phòng THADSKV7- L
- LưuHS, TQĐ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương